

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM
**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH
NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 856/LĐLĐ

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 01 năm 2021

V/v phổ biến, quán triệt thông tin, tuyên truyền Quyết tâm thư của Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II, năm 2020.

Kính gửi: - LĐLĐ các huyện, thành phố;
- Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh;
- Công đoàn Các KCN tỉnh.

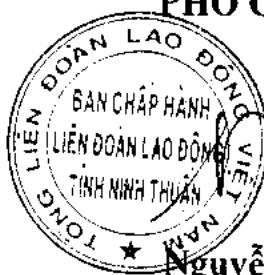
Thực hiện Công văn số 303/UBND-VXNV ngày 20/01/2021 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh về phổ biến, quán triệt thông tin, tuyên truyền Quyết tâm thư của Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II, năm 2020; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh đăng tải Báo cáo chính trị và Quyết tâm thư Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II, năm 2020 lên trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh tại địa chỉ <http://congdoanninhthuan.org.vn>, trong mục văn bản ban hành.

Yêu cầu Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức, Công đoàn Các khu Công nghiệp tỉnh chỉ đạo CĐCS trực thuộc tổ chức phổ biến, quán triệt thông tin, tuyên truyền nội dung cơ bản của Báo cáo chính trị và Quyết tâm thư Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II, năm 2020 đến đoàn viên, người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình./. *it*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh;
- Lưu VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Quý

(bản rút gọn)

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ **ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ LẦN THỨ II**

**“Dưới lá cờ vẫy vang của Đảng, các dân tộc bình đẳng,
đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau, phát huy nội lực
cùng phát triển với đất nước”**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam và Quyết định số 1062/QĐ-TTg, ngày 22/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2019, các địa phương đã tiến hành Đại hội đại biểu các DTTS cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III. *Tổng hợp kết quả Đại hội của 363 huyện, 50 tỉnh/thành phố. Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các DTTS toàn quốc lần thứ II trân trọng báo cáo như sau:*

Phần thứ nhất **KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT TÂM THƯ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ LẦN THỨ I, NĂM 2010**

Từ Đại hội đại biểu toàn quốc các DTTS lần thứ nhất, năm 2010 đến nay, Đảng và Nhà nước tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển KT-XH, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào; cung cấp, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, thực hiện thắng lợi Quyết tâm thư Đại hội lần thứ nhất, thể hiện qua 6 nội dung chính:

1. Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ; các Ban, bộ ngành; các tỉnh, thành phố tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật rất quan trọng để lãnh đạo toàn diện công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Bộ Chính trị đã chỉ đạo Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc; trên cơ sở đó, ban hành Kế luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới.

Quốc hội khóa XIII đã thông qua Hiến pháp năm 2013, trong đó có 05 điều hiến định về công tác dân tộc. Mười năm qua, Quốc hội đã ban hành 62 luật với 196 điều, điều chỉnh các nội dung liên quan đến công tác dân tộc

và chính sách đầu tư phát triển kinh tế xã hội vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn.

Từ năm 2010- 2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 118 nghị định, nghị quyết, quyết định về công tác dân tộc trong đó có 54 văn bản trực tiếp điều chỉnh chính sách dân tộc, bao phủ hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Thực hiện Kết luận 65-KL/TW của Bộ Chính trị; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt, với quyết tâm chính trị cao, hoàn thành Đề án và Chương trình MTQG trình Quốc hội. Tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt Đề án; kỳ họp thứ 9 ban hành Nghị quyết số 120/2020/QH14 phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030. Đây là quyết sách, mang dấu ấn lịch sử, một nghị quyết của "ý Đảng lòng dân" thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước; là tình cảm sâu nặng của Nhân dân cả nước đối với đồng bào vùng DTTS&MN; cán bộ, đảng viên và đồng bào rất vui mừng, phấn khởi, đón nhận như một "*luồng sinh khí mới*", trân trọng, nâng niu như "*một báu vật*".

Cùng với các văn bản của Trung ương, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ của 51 tỉnh trong vùng DTTS&MN đã ban hành 2.700 nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, quyết định chỉ đạo về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc; tạo bước chuyển biến quan trọng về nhận thức và hành động, vì sự phát triển bền vững của vùng DTTS&MN.

2. Các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị đã ưu tiên nguồn lực, đầu tư phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, nhất là địa bàn KT-XH đặc biệt khó khăn, đạt được kết quả rất quan trọng; cơ sở hạ tầng thiết yếu được xây dựng ngày càng đồng bộ, đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, bền vững hơn

Mười năm qua, từ nguồn vốn đầu tư của nhà nước đã xây dựng hàng vạn công trình đường, điện, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa... phục vụ đồng bào. Đến nay: 100% đường từ tỉnh đến trung tâm huyện lỵ được rải nhựa hoặc bê tông hóa; 98,4% xã có đường ô tô đến trung tâm, tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng điện lưới đạt 96,7%; 100% xã có trường tiểu học, trung học cơ sở; 99,7% xã có trường mầm non, mẫu giáo; 99,5% xã có trạm y tế; 76,7% thôn có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng.

Hàng năm, tỷ lệ hộ nghèo vùng DTTS&MN giảm 2-3%; các xã, thôn ĐBKK giảm 3-4%; các huyện nghèo giảm 4-5%, có nơi giảm trên 5%; giai đoạn 2015 - 2019 đã có 22 huyện, 125 xã, 1.298 thôn, bén ra khỏi tình trạng ĐBKK.

Vùng DTTS&MN đã có 1.052 xã (chiếm 22,3%) đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 106 xã từ đặc biệt khó khăn phấn đấu trở thành xã nông thôn mới; có 27 huyện ở vùng DTTS&MN (chiếm 6%) đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Đi đôi với phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo; sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; sự nghiệp văn hóa, thông tin, truyền thông; tạo điều kiện để đồng bào DTTS tiếp cận với các dịch vụ công, góp phần nâng cao mặt bằng dân trí, chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao mức độ hưởng thụ văn hóa, nâng cao nhận thức, xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu

Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề ở vùng đồng bào DTTS&MN đã đạt được kết quả đáng khích lệ cả về quy mô, mạng lưới và chất lượng. Công tác xóa mù chữ, chống tái mù chữ đạt kết quả tốt. Đã xây dựng được 316 trường phổ thông dân tộc nội trú, 1.097 trường phổ thông dân tộc bán trú; 04 trường và 03 khoa dự bị đại học dân tộc. Cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em DTTS; đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên DTTS đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Chính sách hỗ trợ cho con em ở địa bàn đặc biệt khó khăn được quan tâm. Kết quả phát triển giáo dục - đào tạo ở vùng DTTS&MN là một trong những kết quả nổi bật trong công tác dân tộc, giai đoạn vừa qua.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng. Phát triển cả về mạng lưới, trang thiết bị và đội ngũ; chất lượng khám chữa bệnh đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Đến nay, vùng DTTS&MN có 99,5% số xã có trạm y tế, 83,5% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia (tăng gấp 2 lần so với năm 2015); 77,2% số trạm y tế có bác sĩ; 93% người DTTS được cấp thẻ BHYT. Hệ thống y tế dự phòng được quan tâm đầu tư, phát triển, góp phần nâng cao ý thức phòng chống bệnh của người dân, không để xảy ra dịch bệnh lớn; vừa qua đã góp phần cùng với cả nước kiểm soát, phòng chống hiệu quả đại dịch Covid-19, tạo nên hình ảnh một Việt Nam đoàn kết, thông minh, sáng tạo, nhân ái, được bạn bè thế giới nể phục.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của các DTTS đạt được kết quả rõ nét hơn. Tiếp tục được cấp có thẩm quyền công nhận 04 di tích quốc gia đặc biệt, 08 di tích lịch sử văn hóa quốc gia; Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng 559 nghệ nhân dân gian là người DTTS; ngày hội văn hóa của các DTTS đã tạo được sức lan tỏa lớn, kết nối tình thân ái, giữa các dân tộc với nhau.

Chương trình đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu vùng xa, biên giới, hải đảo đạt kết quả tốt. 95% số xã được phủ sóng phát thanh truyền hình;

xây dựng được hơn 16.000 điểm bưu điện văn hóa xã, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, đa dạng của người dân.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC đã phát sóng được 22 thứ tiếng dân tộc, phù hợp với từng vùng miền. Hàng triệu tờ báo được cấp không thu tiền, góp phần chuyển tải chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với đồng bào.

4. Các cấp ủy, tổ chức Đảng đặc biệt quan tâm quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bố trí sử dụng, nâng cao số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS; chú trọng phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, thật sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo ở cơ sở

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS chiếm khoảng 14,5%; trong đó, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp chiếm 17,2%. Quốc hội khóa 14 có 86 đại biểu là người DTTS, chiếm 17,4%. Ủy viên BCH Trung ương Đảng người DTTS khóa XII là 17 đồng chí, chiếm 8,5%. Đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương nhiệm kỳ 2020 - 2025: Cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số đạt 11,68%, cao hơn nhiệm kỳ trước 0,72%; ủy viên Ban Thường vụ đạt tỷ lệ 11,86%, cao hơn nhiệm kỳ trước 0,51%; Bí thư cấp ủy người DTTS là 6 đồng chí đạt 9,23%, cao hơn nhiệm kỳ trước 1,54%.

Tỷ lệ đảng viên dân tộc thiểu số tăng từ 10,94% năm 2012 lên 11,98% năm 2019. Hiện nay, 100% cơ quan, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và các doanh nghiệp Nhà nước ở vùng DTTS&MN có tổ chức đảng làm hạt nhân lãnh đạo.

5. Tăng cường củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững mạnh. Góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia

Lực lượng công an làm nòng cốt đã kịp thời tham mưu các biện pháp tổng hợp để nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phát hiện, giải quyết hiệu quả các vụ việc phức tạp liên quan đến lợi dụng tôn giáo, dân tộc; buôn bán tàng trữ trái phép chất ma túy, buôn bán người qua biên giới, xuất nhập cảnh trái phép... Xây dựng được hơn 700 mô hình quần chúng tham gia phòng chống tội phạm, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh trật tự.

Lực lượng quân đội, nòng cốt là Bộ đội Biên phòng thường xuyên “bám bàn, nắm dân”; tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các chương

trình phát triển kinh tế, giúp đỡ Nhân dân về mọi mặt. Những việc làm thiết thực như: "Thầy giáo quân hàm xanh", "Con nuôi đồn biên phòng", "Nâng bước em đến trường", "Tết biên cương ấm lòng dân bản"... được đồng bào DTTS ghi nhận và đánh giá cao. Bộ đội Biên phòng đã cử hơn 400 sỹ quan tăng cường cho bộ máy cấp ủy, chính quyền các địa phương; xây dựng được 29.000 tổ tự quản, gần 800.000 hộ gia đình tham gia bảo vệ đường biên cột mốc; đã tham gia giải quyết hơn 1.800 vụ việc, góp phần giữ vững an ninh, trật tự ở cơ sở.

6. Cùng với sự chăm lo của Đảng và Nhà nước, đồng bào các DTTS tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết; tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; phát huy nội lực, đóng góp xứng đáng sức người, sức của vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Nhiều vùng DTTS đã trở thành căn cứ địa kháng chiến, là địa chỉ đỏ của cách mạng Việt Nam; hàng vạn con em đồng bào DTTS đã hăng hái lên đường nhập ngũ, cùng với quân và dân cả nước anh dũng chiến đấu; có hàng ngàn người là liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, đóng góp xương máu của mình, góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ "*lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*" và "*Đại thắng mùa Xuân năm 1975*", giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Con em đồng bào các DTTS tiếp tục phát huy truyền thống của các thế hệ cha anh, vượt qua mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu, nhiều người lập thành tích xuất sắc, được Đảng và Nhà nước, trao tặng các danh hiệu cao quý. Thống kê chưa đầy đủ đã có hơn 235 người được phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư; 05 Thầy thuốc Nhân dân, 151 Thầy thuốc ưu tú; 04 Nhà giáo Nhân dân, 52 Nhà giáo ưu tú; 09 Nghệ sỹ Nhân dân; 56 Nghệ sỹ ưu tú. Hàng ngàn người trở thành tiến sỹ, thạc sỹ, Bác sỹ chuyên khoa, nhà quản lý, nhà khoa học giỏi. Nhiều đồng chí được Đảng và Nhà nước giao trọng trách là Chủ tịch UBND tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy; Thủ trưởng, Bộ trưởng; Đại biểu Quốc hội, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước.

Nhiều người DTTS đã mạnh dạn khai thác tiềm năng, lợi thế so sánh để đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, tạo được sản phẩm hàng hóa có giá trị trong nước và quốc tế. Nhiều thương hiệu sản phẩm nổi tiếng có xuất xứ từ các địa phương vùng DTTS&MN như: Gạo ngon nhất thế giới, cà phê, hồ tiêu, chè, cam, quýt, sản phẩm sữa, sản phẩm gỗ rừng trồng, dược liệu quý hiếm...

Trong các cuộc thi sắc đẹp, trò chơi trí tuệ, thể thao toàn quốc, khu vực và thế giới đều có người DTTS đoạt giải cao, đem vinh quang về cho Tổ quốc, như: Cô giáo Hà Ánh Phượng, dân tộc Mường (tỉnh Phú Thọ) được tổ chức Varkey Jourdation vinh danh là Top 10 giáo viên xuất sắc toàn cầu năm 2020; H'hen Niê dân tộc Ê Đê (tỉnh Đăk Lăk) đăng quang Hoa hậu Hoàn vũ Việt Nam năm 2017, lọt vào Top 5 hoa hậu đẹp nhất Thế giới; Hoàng Thị Duyên, dân tộc Giáy (tỉnh Lào Cai) đoạt 03 Huy chương Vàng cử tạ Thế giới; Lưu Thị Duyên dân tộc Mông (tỉnh Lào Cai) đoạt Huy chương Đồng lịch sử ở Asiad 2014; Tại SEA Game 30, có 17 em người DTTS đoạt Huy chương vàng, góp phần để đoàn Việt Nam đứng thứ 2 trong khu vực. Trong đội hình đoạt Huy chương Vàng bóng đá nam tại SEA Game 30 có 03 cầu thủ là người dân tộc Mường; bóng đá nữ có 01 cầu thủ người dân tộc Khmer là lá chắn thép của đội.

Kết quả công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc trong 10 năm qua còn có sự đóng góp công sức của 32 nghìn người có uy tín trong cộng đồng. Đó là những người không quản ngại khó khăn, gian khổ, đi từng ngõ, gọi cổng từng nhà, nắm tay từng người, vận động bà con giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bài trừ hủ tục lạc hậu, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của mỗi dân tộc; giải quyết tốt mọi vướng mắc, mâu thuẫn trong cộng đồng, tạo sự đồng thuận, xây dựng thôn, buôn; bản, làng, phum sóc; đoàn kết, bình yên, phát triển.

Mười năm qua, nhiều tập thể, cá nhân đã lập thành tích xuất sắc, được Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành khen thưởng. Thống kê chưa đầy đủ, có 39 tập thể, cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động, Huân chương Độc lập các hạng; 320 tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 3.200 tập thể cá nhân được các Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen; gần 11.000 người được tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc Việt Nam”.

7. Hạn chế, bất cập, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

Bên cạnh những kết quả quan trọng nêu trên, quá trình thực hiện Quyết tâm thư của Đại hội lần thứ nhất vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu, cấp bách đòi hỏi vùng đồng bào DTTS ở vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung chưa đạt được như mong muốn. So với mặt bằng chung của cả nước, đời sống của đồng bào DTTS vẫn thuộc diện khó khăn nhất. Giàm nghèo chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo cao; khoảng cách so với vùng phát triển có xu hướng gia tăng; khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội còn thấp; tình trạng di cư tự phát chưa được giải quyết hiệu quả; cán bộ, công chức, viên chức người DTTS nhiều nơi

chưa đạt tỷ lệ theo quy định; hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan ở một số nơi chậm được khắc phục; vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Khuyết điểm và hạn chế nêu trên chủ yếu là do: Điểm xuất phát của vùng đồng bào DTTS&MN thấp; địa hình hiểm trở chia cắt, giao thông khó khăn, khí hậu khắc nghiệt; thiên tai, bão lũ xảy ra thường xuyên; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp. Một số cấp ủy, chính quyền, nhận thức chưa đầy đủ về công tác dân tộc, lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có việc chưa chặt chẽ. Một số chính sách còn chồng chéo, nguồn lực hạn chế, bất cập. Một bộ phận đồng bào DTTS còn bàng lòng với hiện tại, thiếu ý chí phấn đấu vươn lên.

Từ thực tiễn công tác dân tộc 10 năm qua, rút ra 3 bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, phải kiên định, kiên trì thực hiện chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước: Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển; chăm lo công tác dân tộc là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị.

Hai là, phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động ở vùng đồng bào DTTS&MN; tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển toàn diện KT-XH, tạo sinh kế, giảm nghèo bền vững. Chủ trọng cung cấp và giữ vững niềm tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước.

Ba là, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS; phát triển đảng viên, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Phát huy vai trò của đội ngũ người có uy tín trong đồng bào DTTS.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC VÀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

I. VỀ MỤC TIÊU

1) Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Khai thác tiềm năng, lợi thế so sánh của vùng, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp khoảng cách về mức thu nhập so với vùng phát triển; giảm dần địa bàn

đặc biệt khó khăn; cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân; gia tăng đầu tư nguồn lực của nhà nước và các thành phần kinh tế để quy hoạch, sắp xếp ổn định dân cư và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH đồng bộ, liên vùng, kết nối với các vùng phát triển; đẩy mạnh phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người DTTS, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xóa bỏ tập quán lạc hậu đi đôi với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; chú trọng xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; củng cố tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2) Một số mục tiêu cụ thể đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

(1) Phấn đấu thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số đến năm 2025 tăng trên 02 lần so với năm 2020; đến năm 2030 bằng 1/2 bình quân chung của cả nước;

(2) Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS mỗi năm giảm trên 3%; đến năm 2030 giảm hộ nghèo xuống dưới 10%;

(3) Đến năm 2025 hoàn thành cơ bản công tác sắp xếp, ổn định dân cư ở nơi cần thiết; phấn đấu 70% số xã vùng DTTS&MN đạt chuẩn nông thôn mới;

(4) Phấn đấu đến hết năm 2025 có 80% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ truyền thống, hoạt động thường xuyên, có chất lượng;

(5) Quy hoạch, đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS phù hợp với tỷ lệ dân số ở từng địa phương;

(6) Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra trong Mục tiêu quốc gia về phát triển bền vững đến năm 2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Phát huy kết quả to lớn đã đạt được, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội và hơn 14,2 triệu đồng bào các DTTS nguyện đoàn kết một lòng, dưới lá cờ viva của Đảng, đồng lòng, chung sức, phấn đấu thực hiện thắng lợi 8 nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

1) Kiên trì thực hiện các quan điểm, đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, XI, XII, XIII; Nghị quyết số 24-NQ/TW và Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới. Tiếp tục khẳng định Đại đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược, vừa là

nhiệm vụ lâu dài, vừa là nhiệm vụ cấp bách; là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị.

2) Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng chính sách phát triển KT-XH vùng DTTS&MN theo hướng toàn diện, bền vững; phát huy tiềm năng, lợi thế của vùng, khơi dậy tinh thần tự lực, khát vọng vượt khó vươn lên của đồng bào DTTS.

3) Khai thác tiềm năng, lợi thế, đổi mới sáng tạo để phát triển KT-XH; bảo đảm quốc phòng - an ninh; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc. Nâng cao hiệu quả các chương trình, dự án, mở rộng vốn tín dụng ưu đãi đối với các dự án tạo sinh kế cho đồng bào; đa dạng hoá và xã hội hoá nguồn lực, trong đó, nguồn lực nhà nước có vai trò quan trọng và quyết định để huy động các nguồn lực khác.

4) Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hoá. Phát huy thế mạnh của địa phương, phù hợp với văn hoá, tập quán từng dân tộc. Hình thành và phát triển các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, tạo sản phẩm đặc sản, giá trị cao. Chú trọng phát triển liên vùng, nhất là phát triển du lịch sinh thái, gắn kết du lịch với giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá các DTTS.

Ưu tiên nguồn lực nhà nước để đầu tư kết cấu hạ tầng, nhất là đường giao thông, công trình thuỷ lợi, chợ, trường học, trạm y tế, nhà văn hoá theo hướng kiên cố hoá, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai. Bảo đảm các hộ gia đình DTTS được sử dụng điện lưới quốc gia, dịch vụ phát thanh, truyền hình, viễn thông, công nghệ thông tin, phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Ban hành tiêu chí nông thôn mới phù hợp với vùng đồng bào DTTS&MN; phấn đấu đến năm 2030 cơ bản không còn địa bàn đặc biệt khó khăn.

5) Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hoá - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN.

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo. Giữ vững và phát huy thành quả xoá mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Cùng với đó, phát triển phù hợp mạng lưới, quy mô các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; hỗ trợ việc ăn, ở cho học sinh, sinh viên vùng địa bàn đặc biệt khó khăn.

Đổi mới phương thức và chính sách cử tuyển, bồi dưỡng dự bị đại học, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp đối với thanh niên DTTS sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và được đào tạo nghề; có cơ chế chăm lo đời sống cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở địa bàn ĐBKK.

Nâng cao tỷ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng các dịch vụ y tế, nhất là ở tuyến cơ sở. Phát triển y học dân tộc kết hợp với y học hiện đại; đẩy mạnh phát triển y tế dự phòng, thực hiện tốt hơn nữa chính sách bảo hiểm y tế, tạo điều kiện cho đồng bào DTTS được khám, chữa bệnh ở tuyến Trung ương.

Có biện pháp triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm. Xây dựng và thực hiện chiến lược về phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khoẻ, tầm vóc của thanh, thiếu niên DTTS. Quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, có cơ chế đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là người DTTS ở địa phương.

Nâng cao mức hưởng thụ văn hoá của người dân. Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở ở từng vùng, từng địa phương; quan tâm tu bổ, bảo tồn các công trình di tích lịch sử, văn hoá; sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể của các DTTS. Phát huy vai trò làm chủ của đồng bào trong xây dựng đời sống văn hoá, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu. Có biện pháp quyết liệt để xoá bỏ tình trạng tảo hôn, sớm chấm dứt hôn nhân cận huyết thống.

6) Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc; chủ động nắm vững tình hình, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự, đặc biệt ở các địa bàn chiến lược Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Chủ động đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật, buôn bán người, ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở khu vực biên giới. Tăng cường xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

7) Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; chú trọng bồi dưỡng phát triển đảng viên là người DTTS nhất là ở những vùng trọng điểm, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường hoạt động của các mô hình tự quản tại cộng đồng. Biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học trong cộng đồng các DTTS có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực và xây dựng đội ngũ cán bộ DTTS; có giải pháp cụ thể, hiệu quả để bảo đảm tỷ lệ cán bộ DTTS trong cấp ủy và các cơ quan dân cử các cấp. Có chính sách đặc thù tuyển dụng công chức, viên chức đối với DTTS rất ít người, nhóm DTTS ở địa bàn ĐBKK. Chú trọng phát hiện, quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo tuyển dụng, đãi ngộ cán bộ là người DTTS.

8) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Tập trung cao độ thực hiện thắng lợi *Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030*. Đổi mới mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Kính thưa các vị đại biểu, khách quý!

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Thành tựu quan trọng và toàn diện của công tác dân tộc đạt được trong 10 năm qua là nhờ có sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; sự đoàn kết, vượt khó vươn lên của đồng bào các dân tộc trên mọi miền đất nước. Một lần nữa đồng bào các dân tộc xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc đối với công lao trời biển của Đảng, Nhà nước và Bác Hồ muôn vàn kính yêu. Xin tri ân công sức của hàng vạn cán bộ, thầy giáo, thầy thuốc, chiến sỹ lực lượng vũ trang và bà con miền xuôi tăng cường lên phát triển KT-XH miền núi.

Đại hội của chúng ta tiếp tục khẳng định đồng bào các DTTS là máu thịt của dân tộc Việt Nam, một bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. 54 dân tộc anh em “như cây một cội, như con một nhà”, đều mang trong mình dòng máu Lạc Hồng, luôn kề vai sát cánh bên nhau trong chén ngự thiên nhiên, đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Máu xương của những người con đất Việt đã hòa vào lòng đất Mẹ, thành những viên gạch bằng vàng, xây dựng nên thành đồng Tổ quốc Việt Nam. Vì vậy, không một thế lực nào, dù xảo quyệt đến đâu cũng không thể chia rẽ được khối đại đoàn kết của chúng ta. Đồng bào các dân tộc nguyện một lòng sắt son đi theo Đảng, luôn tâm nguyện rằng còn Đảng là còn minh; chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới lãnh đạo, đem lại cuộc sống ám no, hạnh phúc cho toàn dân, trong đó có đồng bào DTTS. Dưới lá cờ vẫy vang của Đảng, hơn 14,2 triệu đồng bào DTTS cùng với Nhân dân cả nước nguyện xiết chặt tay nhau, triệu người như một, quyết tâm thực hiện lời dạy thiêng liêng của Bác Hồ muôn vàn kính yêu: “*Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, suông khổ cùng nhau, no đói giúp nhau... Chúng ta phải thương yêu nhau, kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để mưu cầu hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt*”.

Đảng cộng sản Việt Nam – muôn năm!

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Xin trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT TÂM THƯ

- Kính gửi:
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam,
 - Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,
 - Kính gửi Chủ tịch nước cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
 - Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,
 - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong không khí vui mừng, phấn khởi của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đang ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hôm nay, tại Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến và anh hùng, Thành phố vì Hòa bình, 1.592 đại biểu là những người con ưu tú của các dân tộc đang sinh sống trên mọi miền của đất nước đã hội tụ về đây, long trọng tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II.

Đại hội thành kính, tri ân các gia đình liệt sỹ; các đồng chí thương binh, bệnh binh; các bậc lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công với nước...; tri ân công sức của hàng vạn cán bộ, thầy giáo, thầy thuốc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang và bà con miềng xuôi đã vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, tăng cường lên công tác, chiến đấu, xây dựng kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đóng góp xứng đáng công sức của mình để chúng ta có được cuộc sống tươi đẹp như ngày hôm nay.

Đại hội đã cử đoàn đại biểu có mặt đông đủ 54 dân tộc anh em dâng hương tại đền thờ các Vua Hùng, tưởng nhớ, tri ân Công đức các Vua Hùng và các bậc Tiền nhân đã có công lao dựng nước, giữ nước để chúng ta có được giang sơn gấm vóc ngày nay. Các đại biểu dự Đại hội đã vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Người đã dày công cùng với Đảng ta xây đắp khối

đại đoàn kết toàn dân tộc. Sinh thời Người luôn dành tình cảm đặc biệt, yêu thương, săn sóc, mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào. Các đại biểu đã dâng hương, dâng hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ, tri ân công lao to lớn của các Anh hùng Liệt sỹ đã xả thân vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội rất vui mừng, phấn khởi được đón nhận lẵng hoa chúc mừng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của đồng chí Lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào.

Đại hội vui mừng được đón tiếp đồng chí Nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh; đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội; đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư; các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam dự Đại hội.

Thay mặt Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đồng chí Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có bài phát biểu rất quan trọng, đồng cảm, tinh huyết, vừa mang tính chiến lược, vừa cụ thể, sát thực tiễn. Đoàn Chủ tịch sẽ triển khai đến các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, thực hiện có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Đại hội đã tôn vinh, biểu dương 40 tập thể, 50 cá nhân lập thành tích xuất sắc, được nhận các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước. Tạo sức lan tỏa, động viên đồng bào các dân tộc thiểu số, ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc hơn nữa, đóng góp công sức, trí tuệ cùng với quân và dân cả nước xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II xin trân trọng gửi tới Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lời hứa quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, cụ thể sau:

1. Đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam nguyện trung thành với Tổ quốc và lợi ích quốc gia dân tộc; tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của

Đảng và Nhà nước; một lòng, một dạ, đoàn kết đi theo Đảng; luôn tâm nguyện rằng còn Đảng là còn minh và chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới lãnh đạo, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho toàn dân tộc.

2. Đồng bào các dân tộc thiểu số nhận thức sâu sắc rằng, đại đoàn kết các dân tộc là truyền thống cực kỳ quý báu, là nét đẹp văn hóa, là động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định, bảo đảm cho sự thắng lợi và phát triển bền vững đất nước; khẳng định đồng bào các DTTS là máu thịt của dân tộc Việt Nam, một bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; các thế lực thù địch dù thề đoạn đến đâu cũng không thể chia rẽ được khối đại đoàn kết của chúng ta.

3. Đồng bào các dân tộc thiểu số quyết tâm thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực chủ động, sáng tạo trong cuộc sống; không trông chờ, thụ động; khơi dậy ý chí vượt khó vươn lên, nuôi dưỡng khát vọng làm giàu chính đáng; hội nhập cùng phát triển với đất nước; đồng lòng, chung sức cùng với cả nước phấn đấu xây dựng đất nước ta ngày càng giàu đẹp, nhân dân ta có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc.

4. Đồng bào các dân tộc nguyện đoàn kết một lòng, muôn người như một, cùng với cả nước khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, phấn đấu đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

- Phấn đấu mức thu nhập bình quân của người DTTS đến năm 2025 tăng trên 02 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS mỗi năm giảm trên 03%; đến năm 2030 giảm hộ nghèo xuống dưới 10% (theo chuẩn nghèo đa chiều hiện nay);

- Đến hết năm 2025, phấn đấu 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 70% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; 99% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; 90% đồng bào DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% đồng bào DTTS được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

- Đến năm 2025 cơ bản hoàn thành sắp xếp ổn định số hộ di cư không theo kế hoạch. Đến năm 2030, quy hoạch sắp xếp, di dời 100% hộ DTTS đang cư trú phân tán, rải rác trong rừng đặc dụng, các khu vực xa xôi, hẻo lánh,

nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, đến tái định cư ở nơi an toàn, bền vững.

- Đến năm 2030, phấn đấu 70% số xã vùng DTTS&MN đạt chuẩn nông thôn mới; cơ bản không còn xã, thôn đặc biệt khó khăn;

- Bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; phấn đấu đến hết năm 2025, có 80% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng, 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng;

- Phát động phong trào ăn ở hợp vệ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao thể trạng, tầm vóc, trí tuệ, sức khỏe của người dân tộc thiểu số; ngăn chặn hiệu quả nạn tảo hôn, sớm chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết thống.

- Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người DTTS; bảo đảm tỷ lệ theo quy định; phù hợp với dân số DTTS ở từng địa phương;

- Kiên quyết chặn đứng tình trạng chặt phá rừng trái phép, xâm hại làm suy thoái môi trường tự nhiên; duy trì, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng trên 43%;

- Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra trong Mục tiêu quốc gia về phát triển bền vững đến năm 2030.

5. Đồng bào các dân tộc thiểu số tích cực góp phần xây dựng, cung cấp và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân; tích cực tham gia bồi dưỡng, phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, nhất là ở những vùng trọng điểm, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới; góp phần xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng vững mạnh, làm tròn trách nhiệm lãnh đạo ở cơ sở.

6. Đồng bào các dân tộc thiểu số tích cực tham gia xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, gắn với thế trận lòng dân vững chắc. Chủ động giải quyết tốt mọi mâu thuẫn, vướng mắc phát sinh ngay từ cơ sở; tạo sự đồng thuận, xây dựng thôn bản, buôn làng, phum sóc đoàn kết, bình yên, phát triển; kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự. Giữ gìn và tăng cường mối quan hệ hợp tác, đoàn kết, hữu nghị với nhân dân nước bạn ở vùng biên giới. Kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu thù đoạn của các thế lực thù địch hòng lợi dụng

vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, nhân quyền, để gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, chia rẽ khôi đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hơn 14,2 triệu đồng bào DTTS xiết chặt tay nhau, cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, quyết tâm thực hiện thật tốt lời dạy thiêng liêng của Bác Hồ muôn vàn kính yêu: “*Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chét có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau... Chúng ta phải thương yêu nhau, kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để mưu cầu hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt*”.

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Đại đoàn kết là truyền thống quý báu, cội nguồn sức mạnh của dân tộc, được bao thế hệ cha anh bền bỉ xây dựng, vun đắp, bằng mồ hôi, công sức; bằng sự nhọc nhằn, hy sinh; bằng ý chí, sức mạnh và niềm tin của lòng dân; Từ diễn đàn của Đại hội hôm nay, 1.592 đại biểu ưu tú của 54 dân tộc anh em, đến từ mọi miền của đất nước sẽ lan tỏa tinh thần Đại đoàn kết lên tầm cao mới, trường tồn, “nở hoa, kết trái”, truyền cảm hứng, kết nối đồng bào các dân tộc thiểu số cùng với quân và dân cả nước, *đồng lòng chung sức, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ta phát triển cường thịnh, nhân dân ta có cuộc sống ấm no, hạnh phúc*.

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm,

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm,

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC
CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ VIỆT NAM
LẦN THỨ II**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT TÂM THƯ

Kính gửi:

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam,
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,
- Kính gửi Chủ tịch nước cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong không khí vui mừng, phấn khởi của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đang ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hôm nay, tại Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến và anh hùng, Thành phố vì Hòa bình, 1.592 đại biểu là những người con ưu tú của các dân tộc đang sinh sống trên mọi miền của đất nước đã hội tụ về đây, long trọng tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II.

Đại hội thành kính, tri ân các gia đình liệt sỹ; các đồng chí thương binh, bệnh binh; các bậc lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công với nước...; tri ân công sức của hàng vạn cán bộ, thầy giáo, thầy thuốc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang và bà con miền xuôi đã vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, tăng cường lên công tác, chiến đấu, xây dựng kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đóng góp xứng đáng công sức của mình để chúng ta có được cuộc sống tươi đẹp như ngày hôm nay.

Đại hội đã cử đoàn đại biểu có mặt đông đủ 54 dân tộc anh em dâng hương tại đền thờ các Vua Hùng, tưởng nhớ, tri ân Công đức các Vua Hùng và các bậc Tiền nhân đã có công lao dựng nước, giữ nước để chúng ta có được giang sơn gấm vóc ngày nay. Các đại biểu dự Đại hội đã vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Người đã dày công cùng với Đảng ta xây đắp khối

đại đoàn kết toàn dân tộc. Sinh thời Người luôn dành tình cảm đặc biệt, yêu thương, săn sóc, mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào. Các đại biểu đã dâng hương, dâng hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ, tri ân công lao to lớn của các Anh hùng Liệt sỹ đã xả thân vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội rất vui mừng, phấn khởi được đón nhận lẵng hoa chúc mừng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của đồng chí Lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào.

Đại hội vui mừng được đón tiếp đồng chí Nguyễn Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh; đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội; đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư; các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam dự Đại hội.

Thay mặt Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đồng chí Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có bài phát biểu rất quan trọng, đồng cảm, tâm huyết, vừa mang tính chiến lược, vừa cụ thể, sát thực tiễn. Đoàn Chủ tịch sẽ triển khai đến các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, thực hiện có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Đại hội đã tôn vinh, biểu dương 40 tập thể, 50 cá nhân lập thành tích xuất sắc, được nhận các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước. Tạo sức lan tỏa, động viên đồng bào các dân tộc thiểu số, ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc hơn nữa, đóng góp công sức, trí tuệ cùng với quân và dân cả nước xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II xin trân trọng gửi tới Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lời hứa quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, cụ thể sau:

1. Đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam nguyện trung thành với Tổ quốc và lợi ích quốc gia dân tộc; tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của

Đảng và Nhà nước; một lòng, một dạ, đoàn kết đi theo Đảng; luôn tâm nguyện rằng còn Đảng là còn minh và chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam mới lãnh đạo, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho toàn dân tộc.

2. Đồng bào các dân tộc thiểu số nhận thức sâu sắc rằng, đại đoàn kết các dân tộc là truyền thống cực kỳ quý báu, là nét đẹp văn hóa, là động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định, bảo đảm cho sự thắng lợi và phát triển bền vững đất nước; khẳng định đồng bào các DTTS là máu thịt của dân tộc Việt Nam, một bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; các thế lực thù địch dù thu đoạn đến đâu cũng không thể chia rẽ được khối đại đoàn kết của chúng ta.

3. Đồng bào các dân tộc thiểu số quyết tâm thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực chủ động, sáng tạo trong cuộc sống; không trông chờ, thụ động; khơi dậy ý chí vượt khó vươn lên, nuôi dưỡng khát vọng làm giàu chính đáng; hội nhập cùng phát triển với đất nước; đồng lòng, chung sức cùng với cả nước phấn đấu xây dựng đất nước ta ngày càng giàu đẹp, nhân dân ta có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc.

4. Đồng bào các dân tộc nguyện đoàn kết một lòng, muôn người như một, cùng với cả nước khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, phấn đấu đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

- Phấn đấu mức thu nhập bình quân của người DTTS đến năm 2025 tăng trên 02 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS mỗi năm giảm trên 03%; đến năm 2030 giảm hộ nghèo xuống dưới 10% (theo chuẩn nghèo đa chiều hiện nay);

- Đến hết năm 2025, phấn đấu 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 70% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; 99% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; 90% đồng bào DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% đồng bào DTTS được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

- Đến năm 2025 cơ bản hoàn thành sắp xếp ổn định số hộ di cư không theo kế hoạch. Đến năm 2030, quy hoạch sắp xếp, di dời 100% hộ DTTS đang cư trú phân tán, rải rác trong rừng đặc dụng, các khu vực xa xôi, hẻo lánh,

nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, đến tái định cư ở nơi an toàn, bền vững.

- Đến năm 2030, phấn đấu 70% số xã vùng DTTS&MN đạt chuẩn nông thôn mới; cơ bản không còn xã, thôn đặc biệt khó khăn;

- Bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; phấn đấu đến hết năm 2025, có 80% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng;

- Phát động phong trào ăn ở hợp vệ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao thể trạng, tầm vóc, trí tuệ, sức khỏe của người dân tộc thiểu số; ngăn chặn hiệu quả nạn tảo hôn, sớm chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết thống.

- Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người DTTS; bảo đảm tỷ lệ theo quy định; phù hợp với dân số DTTS ở từng địa phương;

- Kiên quyết chặn đứng tình trạng chặt phá rừng trái phép, xâm hại làm suy thoái môi trường tự nhiên; duy trì, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng trên 43%;

- Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra trong Mục tiêu quốc gia về phát triển bền vững đến năm 2030.

5. Đồng bào các dân tộc thiểu số tích cực góp phần xây dựng, cung cấp và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân; tích cực tham gia bồi dưỡng, phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, nhất là ở những vùng trọng điểm, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới; góp phần xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng vững mạnh, làm tròn trách nhiệm lãnh đạo ở cơ sở.

6. Đồng bào các dân tộc thiểu số tích cực tham gia xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, gắn với thế trận lòng dân vững chắc. Chủ động giải quyết tốt mọi mâu thuẫn, vướng mắc phát sinh ngay từ cơ sở; tạo sự đồng thuận, xây dựng thôn bản, buôn làng, phum sóc đoàn kết, bình yên, phát triển; kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự. Giữ gìn và tăng cường mối quan hệ hợp tác, đoàn kết, hữu nghị với nhân dân nước bạn ở vùng biên giới. Kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu thù đoạn của các thế lực thù địch hòng lợi dụng

vẫn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, nhân quyền, để gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hơn 14,2 triệu đồng bào DTTS xiết chặt tay nhau, cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, quyết tâm thực hiện thật tốt lời dạy thiêng liêng của Bác Hồ muôn vàn kính yêu: “*Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chét có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau... Chúng ta phải thương yêu nhau, kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để mưu cầu hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt*”.

Kính thưa toàn thể Đại hội!

Đại đoàn kết là truyền thống quý báu, cội nguồn sức mạnh của dân tộc, được bao thế hệ cha anh bền bỉ xây dựng, vun đắp, bằng mồ hôi, công sức; bằng sự nhọc nhằn, hy sinh; bằng ý chí, sức mạnh và niềm tin của lòng dân; Từ diễn đàn của Đại hội hôm nay, 1.592 đại biểu ưu tú của 54 dân tộc anh em, đến từ mọi miền của đất nước sẽ lan tỏa tinh thần Đại đoàn kết lên tầm cao mới, trường tồn, “nở hoa, kết trái”, truyền cảm hứng, kết nối đồng bào các dân tộc thiểu số cùng với quân và dân cả nước, đồng lòng chung sức, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước ta phát triển cường thịnh, nhân dân ta có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm,

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm,

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!